

PHÁT HUY HIỆU QUẢ VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

✍ ThS. Nguyễn Thị Linh Nhâm

Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh

✍ Phạm Thị Thu Trang

● **TÓM TẮT:** Hồ Chí Minh là một tấm gương đạo đức sáng ngời của dân tộc Việt Nam, điển hình tiêu biểu cho hình tượng một người cộng sản mẫu mực, chân chính, cả cuộc đời dành trọn cho quốc gia, cho dân tộc. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người là vô cùng cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn có nhiều biến động như hiện nay lại càng cần phải phát huy hơn nữa những đức tính tốt đẹp của Người vào công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển nước nhà.

● **Từ khóa:** Học tập, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phát huy hiệu quả.

● **ABSTRACT:** Ho Chi Minh is a shining moral example of the Vietnamese people, a typical example of an exemplary, genuine communist, who devoted his whole life to the country and the people. Learning and following his moral example is extremely necessary, especially in a period of many changes like the present, it is even more necessary to promote his good qualities in the work of protecting, building and developing the country.

● **Keywords:** Study, Ho Chi Minh's moral example, promote effectively.

Ngày nhận bài: 18/9/2024 Ngày bình duyệt: 15/10/2024 Ngày duyệt đăng: 25/10/2024

1. QUAN NIỆM HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA ĐẠO ĐỨC ĐỐI VỚI CON NGƯỜI VÀ XÃ HỘI

Thứ nhất, đạo đức là gốc, là nền tảng của con người và xã hội.

Ngay từ những ngày đầu, Hồ Chí Minh quan niệm nhân cách của con người được cấu thành bởi hai yếu tố là đức (đạo đức) và tài (tài năng). Do đó, xuyên suốt trong sự nghiệp cách mạng của mình, Người đã thường xuyên nhắc đến vấn đề này trong nhiều tác phẩm, bài viết và đã tạo được sức ảnh hưởng lớn, mang lại nhiều giá trị thực tiễn đến tận ngày nay.

Điển hình là trong tác phẩm Đường cách mệnh, Người đã nêu ra hai mươi ba điều về “Tư cách một người cách mệnh”, nội dung chủ yếu là các tiêu chuẩn về đạo đức, nhằm giải quyết những vấn đề về ba mối quan hệ: Với mình, với người và với việc. Người viết: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh với gánh được nặng, và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”.

Từ những năm bốn mươi, năm mươi đến sáu mươi, Người cũng có nhiều bài viết hàm súc bàn về đạo đức cách mạng. Cho đến cuối đời, trong Di chúc, Người vẫn không quên nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư... Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho đoàn viên và thanh niên, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Qua đó, một lần nữa phải khẳng định rằng, Hồ Chí Minh xem đạo đức là cội nguồn nuôi dưỡng, hình thành nhân cách và góp phần phát triển tài năng con người, giống như gốc của cây, ngọn nguồn của sông, suối. Người đã viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân.”

Tuy đức là nền tảng tinh thần, giúp cho con người vững vàng, không chịu lùi bước trước mọi khó khăn, thử thách nhưng không được tuyệt đối hoá mặt đức mà bỏ qua mặt tài. Đức là gốc, nhưng đức và tài phải luôn song hành, đi đôi với nhau. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh, có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội. Nếu có đức mà không có tài ví như ông bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người. Quan niệm đức là gốc, là nền tảng của con người và xã hội của Hồ Chí Minh phải được hiểu trong mối quan hệ đa chiều và biện chứng như vậy.

Thứ hai, đạo đức là nhân tố làm tăng thêm sức mạnh của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Theo Hồ Chí Minh, điều khiến chế độ xã hội chủ nghĩa trở nên hấp dẫn với người dân không phải ở lý tưởng cao xa mà cụ thể và trực tiếp là do những người cộng sản ưu

tú, những tấm gương sống luôn chiến đấu hết mình để khiến lý tưởng đó trở thành hiện thực. Nhận thức được vai trò và sức mạnh của nêu gương, Người đã thường xuyên nhắc đến V.I.Lênin, một tấm gương đạo đức mẫu mực, một hình tượng người cộng sản chân chính, suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người khỏi ách áp bức, nô dịch.

Hồ Chí Minh cho rằng, đã là cán bộ, Đảng viên thì trước hết phải trở thành một công dân mẫu mực, làm nòng cốt cho việc giữ gìn phẩm chất đạo đức và kỷ cương xã hội. Bởi đạo đức cách mạng là gốc của Đảng cách mạng. Muốn biết Đảng đó như thế nào hãy nhìn vào đội ngũ Đảng viên. Đảng viên tốt, thì Đảng mạnh và ngược lại.

Do đó, để Đảng có thể hoàn thành mục tiêu xây dựng một xã hội mới văn minh, tiến bộ - xã hội cộng sản chủ nghĩa, Người thường xuyên căn dặn Đảng ta rằng: “Chủ nghĩa cộng sản là mục đích cuối cùng của Đảng ta. Đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản là lẽ sống của người đảng viên... cần luôn luôn ghi nhớ: Người cộng sản chúng ta không được phút nào quên lý tưởng cao cả của mình là suốt đời làm cách mạng phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới”.

Thứ ba, đạo đức cách mạng giúp cho người cán bộ, Đảng viên chiến thắng chủ nghĩa cá nhân.

Hồ Chí Minh đã chỉ ra ba loại kẻ địch nguy hiểm nhất của người cách mạng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội:

Một là, chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc phản động.

Hai là, thói quen và truyền thống lạc hậu.

Ba là, chủ nghĩa cá nhân, đây là bạn đồng hành của hai loại kẻ địch trên.

Chủ nghĩa cá nhân là kẻ địch khó chống nhất bởi chiến thắng những cám dỗ

ngoài xã hội đã khó, chiến thắng tiêu cực trong chính bản thân mình còn khó hơn. Vì nó “ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy”. Do đó, muốn đánh thắng chủ nghĩa đế quốc, muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, trước hết phải chiến thắng kẻ thù bên trong của mỗi cán bộ, Đảng viên.

Người viết: “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ”. Vì vậy, gột rửa chủ nghĩa cá nhân được “ví như rửa mặt thì phải rửa hàng ngày”.

Theo đó, đạo đức cách mạng giúp cho người cán bộ, Đảng viên chiến thắng chủ nghĩa cá nhân. Bởi chỉ có trải qua quá trình tự giác tu dưỡng, rèn luyện liên tục trong một thời gian dài, trải qua nhiều gian khổ, chúng ta mới có thể đấu tranh chống lại chủ nghĩa cá nhân, đạo đức cách mạng mới được củng cố bền vững.

2. CÁC PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC CƠ BẢN CỦA CON NGƯỜI THEO QUAN NIỆM HỒ CHÍ MINH

Khi tiến hành nghiên cứu di sản tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ta sẽ thấy rằng Người đã nhấn mạnh nhiều phẩm chất đạo đức cần có ở những đối tượng khác nhau trong từng thời kỳ nhất định. Từ đó, Người đã khái quát ra bốn phẩm chất chung nhất, cơ bản nhất, cần có ở mỗi con người Việt Nam, cụ thể như sau:

Một là, phải trung với nước, hiếu với dân.

Dựa trên những quan niệm về trung, hiếu đã có từ lâu đời trong tư tưởng Nho giáo ở phương Đông nói chung, Việt Nam nói riêng, Hồ Chí Minh không gạt bỏ cái cũ mà đã kế thừa và khắc phục những hạn chế

trong tư tưởng truyền thống về trung, hiếu để phù hợp với sự phát triển của thời đại. Từ việc “trung quân” - trung với vua và có hiếu với cha mẹ, Người đã phát triển rộng ra thành “trung với nước, hiếu với dân”. Bởi khi xét về quan hệ đạo đức, mối quan hệ giữa mỗi người dân với đất nước mình, với nhân dân, dân tộc mình là mối quan hệ lớn nhất. Đây cũng là phẩm chất đạo đức quan trọng nhất, bao trùm nhất và chi phối các phẩm chất khác.

Hồ Chí Minh đã viết: “Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chống lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngừng lên trời”. Nhân dân ta từ những người bị thống trị, áp bức nay đã trở thành lực lượng viết nên lịch sử, sáng tạo ra thời đại mới. Trước kia, quan lại là phụ mẫu của dân thì nay Đảng, cán bộ, Đảng viên chính là những “đầy tớ trung thành của nhân dân”. Theo Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân là phải suốt đời đấu tranh cho cách mạng, ra sức làm việc, giữ vững kỷ luật, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hồ Chí Minh dạy rằng, hiếu với dân thì phải hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng, làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ xung quanh Đảng, tổ chức tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; phải lấy dân làm gốc, phải thực hiện dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Đảng, Nhà nước hoạt động phải gần dân, thân dân, lấy trí tuệ ở dân, học hỏi dân. Chỉ có thực hiện được như thế thì người cách mạng mới được dân tin yêu, cách mạng mới đi đến thành công.

Hai là, phải luôn cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là những phẩm chất đạo đức cơ bản nhất, gắn bó mật thiết với đời sống sinh hoạt hằng ngày của con người. Vì vậy, Hồ Chí

Minh đã bàn về những phẩm chất này nhiều nhất và thường xuyên nhất, xuyên suốt sự nghiệp sáng tác của mình. Đặc biệt, vào tháng 6/1949, Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Cần, kiệm, liêm, chính* dưới bút danh Lê Quyết Thắng. Trong tác phẩm này, Người đã giải thích chi tiết nghĩa và mối quan hệ tương quan của cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư:

CẦN tức là “Siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”, luôn cố gắng hết mình trong học tập, trong lao động sản xuất.

KIỆM là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”, phải biết tiết kiệm sức lao động, thời gian, tiền của của dân, của đất nước, của bản thân.

LIÊM là “trong sạch, không tham lam”; “Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tặng bốc mình.”, “Không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân”, chỉ có một thứ được ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ.

CHÍNH “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”, không tự kiêu, tự mãn, không nịnh trên, nạt dưới, lừa lọc, dối trá...

Về **CHÍ CÔNG VÔ TƯ**, Hồ Chí Minh nói: “Đem lòng chí công vô tư mà đối với người, với việc”, “Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”, “Phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, luôn đặt lợi ích của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân lên trên hết, lên trước việc tư, lên trước lợi ích cá nhân.

Hồ Chí Minh không chỉ giải nghĩa mà Người còn làm rõ được mối quan hệ giữa năm phẩm chất trên khi khẳng định cần, kiệm, liêm, chính có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Trong đó, cần, kiệm luôn phải đi đôi với nhau, cần, kiệm, liêm lại là gốc rễ của chính bởi cây vừa cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả mới là một cái cây trọn vẹn. Một người

phải cần, kiệm, liêm nhưng cũng phải có chính mới là người hoàn chỉnh. Người đã ví bốn đức tính này như bốn mùa trong năm, bốn phương của đất trời và nhận định rằng:

“Thiếu một mùa thì không thành trời.

Thiếu một phương thì không thành đất,

Thiếu một đức, thì không thành người”.

Cần, kiệm, liêm, chính còn chính là thước đo văn minh, tiến bộ của một dân tộc. Hồ Chí Minh đã viết: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”.

Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính. Đối với cán bộ, Đảng viên lại càng cần thiết, vì “Những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”.

Ba là, yêu thương con người, luôn tin tưởng vào nhân dân, sống có nghĩa, có tình.

Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, yêu thương con người là sự kết hợp giữa truyền thống nhân nghĩa của dân tộc với chủ nghĩa nhân đạo cộng sản, tinh thần nhân văn của nhân loại qua nhiều thế kỷ và những trải nghiệm thực tế của Người trong quá trình hoạt động cách mạng. Yêu thương con người thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân trong xã hội, là phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất.

Tình yêu thương con người khá rộng lớn, trước hết dành cho những người lao động bình thường, đối tượng thường xuyên bị áp bức bóc lột. Ở Hồ Chí Minh, tình cảm này được thể hiện bằng ham muốn tột bậc là làm cho đất nước được độc lập, người dân được tự do, hiện thực hoá mục tiêu “ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Nếu không có tình yêu thương con người thì không thể bàn đến cách mạng, không thể hiện thực hoá chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản.

Hồ Chí Minh đã căn dặn cán bộ, Đảng viên phải học và hiểu Chủ nghĩa Mác-Lênin là để “Sống với nhau có tình, có nghĩa”, “nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình, có nghĩa thì sao gọi là hiểu Chủ nghĩa Mác-Lênin được”. Người cách mạng phải có tình cảm đạo đức cách mạng mới làm được cách mạng, phải biết yêu thương gia đình, đồng bào, đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp thì mới dám chấp nhận hy sinh cho cách mạng, cho dân tộc. Đạo đức Hồ Chí Minh đã thể hiện cả đức tin tuyệt đối vào nhân dân, đề cao vai trò, sức mạnh của nhân dân, kính trọng nhân dân, luôn luôn vì dân, tin tưởng, dựa vào dân làm cách mạng vì “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người rất toàn diện và độc đáo. Con người không phải thần thánh, có tốt thì cũng có xấu. Dù tốt hay xấu đều có tình. Chúng ta cần làm cho phần tốt của mỗi người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu dần mất đi. Vì vậy trong Di chúc, Người căn dặn Đảng phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Đây chính là điều nhắc nhở cán bộ, Đảng viên phải luôn luôn chú ý đến phẩm chất yêu thương con người. Đây là tình yêu thương trên nguyên tắc tự phê bình và phê bình một cách chân thành giữa những người cùng lý tưởng, cùng phấn đấu vì một sự nghiệp chung. Nó hoàn toàn khác với thái độ dĩ hòa vi quý bao che sai lầm khuyết điểm cho nhau, càng khác với thái độ yêu nên tốt, ghét nên xấu, bè cánh, có thể dẫn đến nhiều tổn thất lớn cho Đảng, cho nhân dân.

Bốn là, có tinh thần quốc tế trong sáng, mở rộng quan hệ yêu thương con người đối với toàn nhân loại.

Theo Hồ Chí Minh, tinh thần quốc tế trong sáng là sự đoàn kết, chung vai sát

cánh với giai cấp vô sản toàn thế giới, các dân tộc yêu chuộng hòa bình đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Là khi “bốn phương vô sản đều là anh em”.

Đó là tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao động các nước mà Hồ Chí Minh đã dày công vun đắp bằng hoạt động cách mạng thực tiễn của Người và bằng sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc Việt Nam ta.

Đó là tinh thần đoàn kết của nhân dân Việt Nam với tất cả những người tiến bộ trên thế giới vì hòa bình, công lý và tiến bộ xã hội.

Đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

Sự đoàn kết ấy góp phần hiện thực hoá những mục tiêu lớn của thời đại là hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là hợp tác và hữu nghị với tất cả các nước, các dân tộc. Tinh thần quốc tế ấy được gọi là chủ nghĩa quốc tế vô sản (chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân).

3. NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC MỚI

Trong quá trình nghiên cứu nội dung đạo đức mới trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, khi bàn về quy luật hình thành, phương pháp để xây dựng một nền đạo đức mới, Người đã chỉ ra những nguyên tắc cơ bản giúp định hướng cho sự lãnh đạo của Đảng, quá trình rèn luyện của mỗi cá nhân, gồm ba nguyên tắc sau:

Một là, phải kiên trì, bền bỉ tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Hồ Chí Minh đã ví việc phải thường xuyên chăm lo tu dưỡng đạo đức như hoạt động rửa mặt hàng ngày, từ đó cho thấy đây là công việc phải kiên trì bền bỉ làm suốt đời, không thể lơ là, chủ quan, tự mãn. Diễn hình là nhiều trường hợp do không đề

tâm đúng mức nên có người trong lúc tranh đấu thì hăng hái, không sợ hiểm nguy, cực khổ nhưng đến khi có ít quyền hành trong tay thì trở nên kiêu ngạo, quan liêu, phạm vào tham ô, lãng phí, không tự giác mà biến thành người có tội với cách mạng. Đây là điều vẫn thường xuyên diễn ra trong xã hội ngày nay.

Vì vậy, Người đã đưa ra lời khuyên: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong. Có gì sung sướng về vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người”.

Qua đó, phải khẳng định rằng việc tu dưỡng đạo đức cách mạng, đạo đức mới cần được diễn ra trên tinh thần tự giác, tự nguyện, gắn với thực tiễn, thực hiện liên tục, bền bỉ mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh vì chỉ có “Gian nan rèn luyện mới thành công”, “Hiền dữ đâu phải là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên”. Bởi đã là con người, đã hoạt động thì khó tránh khỏi việc mắc phải những sai lầm và khuyết điểm. Điều quan trọng là ta phải nhìn nhận được chúng và cố gắng sửa chữa để bản thân ngày một hoàn thiện, trở nên tốt đẹp hơn.

Hai là, phải nêu gương về đạo đức, nói đi đôi với làm

Nói nhưng không làm là đặc trưng đạo đức của giai cấp bóc lột. Lời nói phải đi đôi với việc làm và luôn nêu gương là đạo đức của người cách mạng.

Người còn nhấn mạnh: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước... Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã”. Người dạy “đảng viên đi trước”, để cho “làng nước theo sau”.

Do đó, dù cho ở nền văn hoá nào, ở lĩnh vực nào thì vấn đề nêu gương đều được xem trọng và có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành đạo đức của con người. Ví như trong gia đình thì đó là tấm gương của ông bà, bố mẹ đối với con cháu; trong nhà trường thì đó là tấm gương của thầy cô giáo đối với học sinh; trong tổ chức Đảng, Nhà nước thì đó là tấm gương của những người phụ trách, lãnh đạo, của cấp trên đối với cấp dưới; trong xã hội thì đó là tấm gương của các thế hệ trước đối với các thế hệ sau.

Như vậy, một nền đạo đức mới chỉ được xây dựng vững chắc khi những chuẩn mực đạo đức đã trở thành hành vi đạo đức phổ biến trong toàn xã hội, mà những tấm gương đạo đức của những người tiêu biểu sẽ thúc đẩy cho quá trình đó. Có thể dễ dàng nhận ra, nhờ sức hút mãnh liệt từ việc nêu gương, nói đi đôi với làm của Hồ Chí Minh đã khiến cho cả dân tộc, nhiều thế hệ người Việt Nam đều tin tưởng đi theo tiếng gọi của Người cho đến tận ngày nay.

Ba là, phải xây dựng đạo đức mới, đấu tranh với những hiện tượng phi đạo đức

Để tiến lên chủ nghĩa xã hội, phải trải qua cuộc đấu tranh lâu dài và đầy gian khổ vì có người cách mạng thì sẽ có kẻ chống cách mạng. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh ba kẻ địch nguy hiểm nhất gồm: Chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc, thói quen và truyền thống lạc hậu, chủ nghĩa cá nhân. Đồng thời, cũng giống như trong Đảng và trong bản thân mỗi người, không phải “người người đều tốt, việc việc đều hay”.

Hồ Chí Minh đã kết luận: “Đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải quyết tâm đấu tranh, chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu”. Đối với mỗi cá nhân, Người yêu cầu “trước hết phải đánh thắng lòng tà là kẻ thù trong mình”.

Nhưng việc xây và chống trong lĩnh vực đạo đức hoàn toàn không đơn giản. Xây phải đi đôi với chống, muốn xây phải chống,

chống nhằm mục đích xây. Trong khi xây phải vừa bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức mới, đồng thời phải chống lại cái xấu, cái sai, cái vô đạo đức vẫn thường xuyên diễn ra. Điều quan trọng là phải phát hiện sớm để đề phòng, ngăn chặn. Lấy gương người tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, đạo đức mới.

Hiện nay, sau hàng chục năm đổi mới, xã hội nước ta đã có nhiều thay đổi, dù nhiều phương diện đã có sự phát triển vượt bậc nhưng những điều xấu, điều sai trái, vô đạo đức mà Hồ Chí Minh từng nêu lên trong các tác phẩm của mình vẫn diễn biến phức tạp đến tận hôm nay. Do đó, quan điểm về xây dựng đạo đức mới, đấu tranh chống những hiện tượng phi đạo đức vẫn mang ý nghĩa thời sự, thời đại.

4. PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thật sự phát huy hiệu quả trong giai đoạn hiện nay, mỗi cá nhân cần thực hiện tốt ba nội dung sau:

Một là, về học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Điều kiện tiên quyết để việc học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh hiệu quả là phải hiểu rõ, thấm nhuần tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh. Chỉ khi thật sự hiểu hết tư tưởng của Người, mỗi cá nhân mới có thể áp dụng vào thực tế, tự giác làm theo và làm đúng. Qua đó, góp phần hiện thực hoá, khiến những lý thuyết về đạo đức Hồ Chí Minh mà chúng ta đã được học trở thành thói quen, phẩm chất đạo đức của bản thân, hình thành nên nhân cách tốt đẹp ở mỗi người, xây dựng được hình mẫu người Việt Nam thời đại mới.

Để có thể thật sự hiểu rõ tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh, chúng ta cần liên

tục, thường xuyên và duy trì học tập tấm gương đạo đức sáng ngời của Người trong suốt cuộc đời. Từ việc tự học, tự trau dồi mỗi ngày qua các nội dung trong sách vở, báo chí cho đến học từ gia đình, nhà trường, các tổ chức, tập thể nơi mình sinh sống, học tập và làm việc. Ngoài sách vở, ta còn có thể học qua các tấm gương, các gương điển hình, học qua truyền miệng, qua các phương tiện thông tin đại chúng. Bên cạnh việc học, chúng ta cũng cần tăng cường sáng tạo, đổi mới các hình thức học, không nên quá bó buộc trong những cách học truyền thống, sách vở mà cần nghiên cứu, phát huy những cách học mới đơn giản hơn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ truyền dạy ví dụ như sáng tác thơ, nhạc, kể chuyện, tổ chức các trò chơi trên những phần mềm ứng dụng,.. Bởi hiện nay, sự phổ biến của công nghệ mới, sự phủ sóng của các trang mạng xã hội là vô cùng rộng lớn, việc lồng ghép, thu hút và “lôi kéo” được nhân dân tham gia tương tác về những chủ đề cụ thể liên quan đến tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh sẽ mang lại hiệu quả vô cùng cao. Đồng thời, chỉ khi tiếp xúc thường xuyên, quần chúng nhân dân mà đặc biệt là nhóm đối tượng học sinh sinh viên mới được khơi gợi hứng thú tìm, đọc, nghe, xem... các nội dung về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Nhờ vậy, nội dung tư tưởng đạo đức, những câu nói giản dị nhưng sâu sắc, mang tầm thời đại của Người sẽ dần thấm sâu vào tâm trí mỗi người. Đây cũng chính là cơ sở góp phần hiện thực hoá những nội dung này thành hành động cụ thể, thành phẩm chất đạo đức của con người.

Bên cạnh đó, xét trong từng lĩnh vực, từng thời kỳ cụ thể, Người cũng để lại cho các thế hệ sau số lượng lớn những câu nói đã trở thành chân lý của thời đại. Kho tàng tư liệu về tư tưởng đạo đức của Người vô cùng phong phú, dễ nghe và dễ nhớ, một khi đã hiểu, đã nhớ thì khó mà quên được. Nếu khai thác tốt các nguồn tư liệu này và các cá nhân, đơn vị, tổ chức có thể tổ chức vận dụng sáng tạo trong những hoàn cảnh cụ thể, phù hợp sẽ khiến cho cán bộ,

Đảng viên, học sinh sinh viên cũng như quần chúng nhân dân ngày càng hiểu sâu, hiểu rộng tư tưởng đạo đức của Người. Từ đó, từng bước làm theo và đặc biệt sẽ hiểu rõ mình đã vận dụng, học tập Người được những đức tính tốt nào.

Hai là, về làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Việc nghiên cứu, học tập và hiểu được tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh chỉ thật sự phát huy hiệu quả khi những nội dung này được cụ thể hoá thành hành động, được hiện thực hóa trong cuộc sống đời thường. Tuy nhiên, không nhất thiết phải làm những việc lớn lao thì mới được xem là làm theo Bác hiệu quả, đôi khi, việc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh lại xuất phát và lan toả rộng khắp từ những việc giản đơn, nhỏ bé nhất.

Ví dụ: Trong năm điều Bác dạy các cháu thiếu niên nhi đồng, điều đầu tiên là phải biết “Yêu tổ quốc, yêu đồng bào”, các thế hệ học sinh Việt Nam đều nằm lòng nội dung này. Nhờ đó, học sinh Việt Nam đã sớm có tinh thần yêu tổ quốc hay chính là tinh thần trung với nước và biết yêu thương gia đình, yêu thương thầy cô, bạn bè xung quanh, giúp đỡ đồng bào khi gặp khó khăn vì thiên tai, dịch bệnh,... đây cũng chính là tinh thần yêu thương con người.

Khi xét ở mức độ cao hơn, đối với các cơ quan đảm nhận công tác ngoại giao, có thể học đạo đức của Người về tinh thần quốc tế trong sáng, biết “giúp bạn là tự giúp mình”. Còn ở các cơ quan hành chính nhà nước, lại có thể học tập và làm theo Người về các đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong quá trình thực thi công vụ.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh chỉ phát huy hiệu quả khi nội dung tư tưởng đạo đức của Người thấm sâu vào trong suy nghĩ và trở thành hành động tự giác của mỗi cá nhân. Mỗi cá nhân, đơn vị, tổ chức nên lựa chọn ra một số nội dung trọng tâm, trọng điểm trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, phù hợp với từng bối cảnh cụ thể, phù hợp

với đặc điểm của đối tượng áp dụng hoặc nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tổ chức để có thể tiến hành học tập sâu rộng, tổ chức thực hiện kỹ lưỡng và lan toả rộng khắp. Như vậy, kết quả làm theo tư tưởng đạo đức của Người sẽ thiết thực và mang lại hiệu quả cao trong thực tiễn.

Ba là, phải kiên trì, bền bỉ rèn luyện suốt đời.

Đạo đức Hồ Chí Minh không phải tự nhiên mà có, đây là kết quả của quá trình nêu gương, nói đi đôi với làm, xây đi đôi với chống và đặc biệt là được duy trì rèn luyện bền bỉ suốt cuộc đời của Người. Để việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh thật sự phát huy hiệu quả, bên cạnh việc thường xuyên trau dồi các nội dung về tư tưởng đạo đức của Người, mỗi cá nhân phải kiên trì làm theo các nguyên tắc, phương pháp rèn luyện đạo đức của Người suốt đời. Đây là nội dung đặc biệt quan trọng giúp góp phần hạn chế được tình trạng học “vẹt” và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh kiểu phong trào, hình thức, đối phó.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là tuyệt đối trung với nước, hiếu với dân, kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng, đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc lên trên tất cả; là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; là độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội; là phải biết yêu thương con người và có tinh thần quốc tế trong sáng.

Trong việc rèn luyện đạo đức, Người không chỉ nêu lên những nội dung của việc tu dưỡng để có đạo đức cách mạng mà Người còn chỉ rõ những nguyên tắc trong rèn luyện. Muốn có đạo đức cách mạng, trước hết phải luôn nêu gương và thực hiện nói đi đôi với làm. Việc nêu gương phải được thực hiện trong mọi lĩnh vực đời sống, mọi đối tượng, mọi hoàn cảnh. Từ phạm vi nhỏ là trong gia đình cho đến những phạm vi lớn hơn là trong nhà trường, trong tổ chức, tập thể, Đảng, Nhà nước và cuối cùng là trong toàn xã hội.

Cùng với nêu gương, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải rèn luyện tinh thần xây đi đôi với chống. Trong khi xây dựng, bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức mới phải đồng thời chống lại cái xấu, cái sai, cái vô đạo đức. Để xây và chống có hiệu quả phải tạo thành phong trào quần chúng rộng khắp. Có phong trào, có cuộc vận động cho toàn Đảng, toàn dân nhưng cũng sẽ có phong trào, có cuộc vận động riêng cho từng ngành nghề, từng lĩnh vực. Thông qua đó, lôi cuốn mọi người vào cuộc đấu tranh nhằm “xây” gì, “chống” gì rất cụ thể, rõ ràng để mọi người phấn đấu, tự bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng.

Cùng với hai nguyên tắc trên, việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh phải được tiến hành thường xuyên,

suốt đời. Hôm nay làm tốt nhưng không được chủ quan, ỉ lại mà những ngày sau đó vẫn phải tiếp tục rèn dũa, giữ gìn để làm tốt hơn. Như Người đã nói, việc chăm lo tu dưỡng đạo đức như việc rửa mặt hàng ngày, đó là công việc phải kiên trì, bền bỉ suốt đời. Và việc rèn luyện này phải được thực hiện thường xuyên và ở mọi môi trường, trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong đời công; trong mọi mối quan hệ xã hội từ hẹp đến rộng, từ nhỏ đến lớn, từ gia đình đến nhà trường, đoàn thể, xã hội; từ quan hệ bạn bè đến anh em, đồng chí, cấp trên cấp dưới, với Đảng, với nước, với dân và cả trong quan hệ quốc tế. Chỉ có ra sức rèn luyện theo các nguyên tắc kể trên thì con người mới có được phẩm chất đạo đức tốt đẹp, những phẩm chất ấy sẽ ngày càng được bồi đắp và nâng cao./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;
2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 2, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;
3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;
4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 6, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;
5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 9, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;

5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000;
6. Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;
7. Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.